

Trắc nghiệm theo mức độ – Toán 9 – Bộ sách: Kết nối tri thức – Tập 1

Chương 1. Phương trình và hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn

Bài 1. Khái niệm phương trình và hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn

I. Nhận biết

Câu 1. Trong các phương trình sau, phương trình nào không phải là phương trình bậc nhất hai ẩn?

- A. $x + 2y = 1$. B. $0x - 0y = 5$. C. $0x - y = 3$. D. $x + 0y = -6$.

Câu 2. Hệ số a, b, c tương ứng của phương trình bậc nhất hai ẩn $x + 2y - 1 = 0$ là

- A. $a = 1; b = 1; c = 0$. B. $a = 1; b = 2; c = 1$.
C. $a = 1; b = 2; c = -1$. D. $a = 1; b = -2; c = 1$.

Câu 3. Cặp số nào sau đây là nghiệm của phương trình $2x - y - 1 = 0$?

- A. $(0; 1)$. B. $(1; 0)$. C. $(1; 1)$. D. $(-1; 0)$.

Câu 4. Trong các hệ phương trình sau, hệ nào không phải là hệ phương trình bậc nhất hai ẩn?

- A. $\begin{cases} x - y = 2 \\ 2x + y = 1 \end{cases}$ B. $\begin{cases} 2x = 0 \\ x + 5y = 15 \end{cases}$ C. $\begin{cases} x^2 - 4y^2 = 0 \\ 3x + 2y = 7 \end{cases}$ D. $\begin{cases} 2x - y = -5 \\ 3y + 15 = 0 \end{cases}$

Câu 5. Cho hệ phương trình $\begin{cases} x + y = 0 \\ x + 3y = 4 \end{cases}$, cặp số nào sau đây là nghiệm của hệ phương trình đã cho?

- A. $(0; 1)$. B. $(2; 2)$. C. $(3; -3)$. D. $(-2; 2)$.

II. Thông hiểu

Câu 6. Tất cả các nghiệm của phương trình $2x - 3y = 1$ được biểu diễn bằng đường thẳng nào dưới đây?

- A. $y = -2x + 1$. B. $y = 2x - 1$. C. $y = \frac{2}{3}x - \frac{1}{3}$. D. $y = \frac{2}{3}x + \frac{1}{3}$.

Câu 7. Tất cả các nghiệm của phương trình $0x + 5y = 2$ được biểu diễn bởi

- A. đường thẳng $y = \frac{2}{5}$. B. đường thẳng $x = 2 - 5y$.
C. đường thẳng $x = \frac{2}{5}$. D. đường thẳng $y = \frac{2}{5} - x$.

Câu 8. Tất cả các nghiệm của phương trình $3x - 0y = 1$ được biểu diễn bởi

- A. đồ thị của hàm số $y = 3x - 1$. B. đồ thị của hàm số $x = \frac{1}{3}$.
C. đồ thị của hàm số $x = -\frac{1}{3}$. D. đồ thị của hàm số $y = 1 - 3x$.

Câu 9. Giá trị nào của y_0 để cặp số $(1; y_0)$ là nghiệm của phương trình $-3x + 2y = 7$?